TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC NINH** TỈNH BẮC NINH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Bản án số: 61/2018/HNGĐ-ST Ngày 09-11-2018 V/v tranh chấp HNGĐ	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Viêm Văn Doãn.
2. Ông Nguyễn Quốc Trung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Mạnh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Lê - Kiểm sát viên.

Ngày 09/11/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 542/2018/TLST-HNGĐ ngày 25/9/2018 về tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2018/QĐDS-ST ngày 19/10/2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị V, sinh năm 1990. (Có mặt)

Quê quán: Thôn N, xã C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn T.A, sinh năm 1989. (Vắng mặt)

HKTT: Khu Đ, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại các lời khai và tại phiên tòa nguyên đơn chị Hoàng Thị V trình bày:

Chị kết hôn với anh Nguyễn T.A, sinh năm 1989; HKTT: Khu Đ, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh; vào tháng 10 năm 2011. Trước khi cưới hai bên có được tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND phường Ninh Xá, sau ngày cưới vợ chồng làm ăn sinh sống ở tại xã Cao Lâu, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

Trong quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận được đến tháng 02 năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là vợ chồng bất đồng quan điểm, không hòa thuận, không hợp nhau. Vợ chồng ly thân từ tháng 02 năm 2012 đến nay. Mâu thuẫn vợ chồng hai bên gia đình có biết có hòa giải cho vợ chồng về với nhau nhưng không được. Hiện nay anh T.A đang chấp hành biện pháp cai nghiện tại Trường Giáo dục đào tạo và Giải quyết việc làm số 3, tỉnh Bình Dương.

Nay xác định vợ chồng tình cảm không còn, tôi đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh T.A.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Công nợ, công sức: Không có gì, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ý kiến trên chị không còn ý kiến hay yêu cầu gì khác.

Tại lời khai có trong hồ sơ bị đơn anh Nguyễn T.A trình bày: Anh thừa nhận lời khai của chị V về điều kiện, hoàn cảnh kết hôn là đúng. Sau ngày cưới anh chị làm ăn sinh sống ở quê chị V ở xã Cao Lâu, Cao Lộc, Lạng Sơn, được khoảng 01 tháng thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, anh vào làm ăn sinh sống tại thành phố Hồ Chí Minh, vợ chồng ly thân từ đó đến nay chấm dứt mọi quan hệ tình cảm. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn chị V có đơn xin ly hôn anh đồng ý ly hôn với chị.

Về con chung: Không có.

Tài sản chung, công nợ: Không có.

Do điều kiện hiện nay anh đang chấp hành biện pháp cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện số 3, tỉnh Bình Dương nên không có điều kiện tham gia tố tụng tại Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh được nên anh xin được vắng mặt tại tất cả các buổi hòa giải, phiên họp giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và tất cả các phiên tòa.

Ngoài ý kiến trên anh không còn ý kiến hay yêu cầu gì khác, chỉ mong Tòa án sớm giải quyết ly hôn theo yêu cầu của chị V.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

Chị Hoàng Thị V kết hôn với anh Nguyễn T.A, vào tháng 10 năm 2011 trên cơ sở được tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Ninh Xá, thành phố Bắc Ninh. Như vậy quan hệ Hôn nhân giữa chị V và anh T.A là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Anh Nguễn T.A có hộ khẩu thường trú tại phường Ninh Xá, thành phố Bắc Ninh nên việc chị V làm đơn xin ly hôn anh T.A tại Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh giải quyết là đúng thẩm quyền.

Sau ngày kết hôn, chị V và anh Nguyễn T.A chung sống thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điêm sống, không tin tưởng vào nhau, anh Nguyễn T.A vào làm ăn sinh sống tại Thành phố Hồ Chí Minh, vợ chồng ly thân từ khoảng tháng 02 năm 2012 đến nay chấm dứt mọi quan hệ tình cảm, mâu thuẫn vợ chồng hai bên gia đình có biết, khuyên giải cho hai vợ chồng nhưng không được cải thiện. Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng hiện nay anh T.A đang chấp hành biện pháp Cai nghiện bắt buộc nên anh xin vắng mặt tại phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải và tại phiên tòa. HĐXX nhận định đến nay mâu thuẫn vợ chồng chị V và anh T.A là trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống hiện nay đã ly thân, đời sống chung không thể kéo dài được, bởi vậy cần phải giải cho chị V ly hôn với anh Nguyễn T.A là phù hợp quy định.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh phát biểu ý kiến đã đánh giá việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng là đúng pháp luật. Về nội dung đề nghị HĐXX xử; Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị V. Về tài sản chung, công nợ, công sức: không đề cập giải quyết.

Về án phí: Chị V phải chịu án phí LHST.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 28, 35, 39, 146, 147, 227, 228, 264, 266 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị Quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

1. Về quan hôn nhân: Xử cho chị Hoàng Thị V được ly hôn anh Nguyễn T.A.

2. Về án phí: Chị Hoàng Thị V phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm.

(Xác nhận chị V đã nộp 300.000đồng tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2017/0004985 ngày 20/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh)

Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc niêm yết theo quy định./.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Văn Hồng

Nơi nhận:
- UBND p.Ninh Xá
- VKS tp Bắc Ninh.
- Thi hành án tp Bắc Ninh.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ.

Căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 28, 35, 39, 146, 147, 227, 228, 264, 266 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị Quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

1. Về quan hôn nhân: Xử cho chị Hoàng Thị V được ly hôn anh Nguyễn T.A.

2. Về án phí: Chị Hoàng Thị V phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm.

(Xác nhận chị V đã nộp 300.000đồng tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2017/0004985 ngày 20/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh)

Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc niêm yết theo quy định./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

Viêm Văn Doãn **Nguyễn Quốc Trung** **Nguyễn Văn Hồng**